TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU
Bản án số:06/2019/HSST
Ngày:18-3-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Nguyễn Văn Hành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cái Nước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng Mơ - Kiểm sát viên

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Phạm Đình V, sinh ngày 01/01/1999 tại huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: ấp CN, thị trấn CN, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn Đ và bà Tô Bé H; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: tốt; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt.

Bị cáo thứ hai: Bao Văn T, sinh ngày 08/08/2000 tại huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; Tên gọi khác: Tứ; Nơi cư trú: ấp BT, xã ĐT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bao Văn H và bà Thái Thị B; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: tốt; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt.

Bị hại: Anh Thái Văn Y, sinh năm 1987 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp BT, xã ĐT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Văn M, sinh ngày 06/5/2002 (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của anh M: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1966 (Có mặt)

Cùng cư trú tại: Ấp KL, xã ĐT, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

2/ Anh Trần Văn T, sinh ngày 15/02/2002 (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của anh Toàn: Ông Võ Cẩm T, sinh năm 1973 (Có mặt).

Cùng cư trú tại: Khóm X, thị trấn CN, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

3/ Ông Lý H(Hai M), sinh năm 1954 (Có mặt).

Cư trú tại: Ấp ĐT, thị trấn CN, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27/5/2018 tại cầu Hoàng Ân thuộc ấp C N, thị trấn CN, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, Nguyễn Văn M rủ Phạm Đình V và Bao Văn T đi tìm xe mô tô của người dân để lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài thì được V và T đồng ý.

Cả ba cùng nhau đi bộ theo tuyến lộ nông thôn từ cầu Hoàng Ân về nhà của Tuấn ở ấp Bào Tròn, xã Đông Thới, huyện Cái Nước. Khi đi ngang nhà T thì T qua sông để về nhà mục đích để tìm dụng cụ cạy ổ khóa xe mô tô nhưng không có nên T nằm trên võng chờ V và M. Đến khoảng 02 giờ sáng cùng ngày V và M đi bộ đến nhà ông Nguyễn Văn N ở ấp Ngọc Hườn, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, cách nhà của T khoảng 01km thì M phát hiện một chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA SIRUS biển số kiểm soát 69E1-078.02 của anh Thái Văn Y đang đậu bên hong nhà ông N. Lúc này M kêu V đứng ngoài lộ canh đường, còn M thì trực tiếp vào nhà ông N lấy trộm chiếc xe và dẫn ra tới lộ thì V và M cùng nhau đẩy xe đi ngược ra hướng cầu Hoàng Ân. Khi đi ngang nhà T thì T ra đẩy xe tiếp V và M. Cả ba cùng đẩy xe mô tô 69E1-078.02 đến chòi vuông của bà Năm V (là bà nội của V) ở ấp Cái Nước, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước. Tại đây V vào nhà bà V lấy một cây kéo sắt ra định dùng để cắt dây max xe nhưng không được nên cả ba tiếp tục đẩy xe trên đến đập Ông Tôn ở cùng ấp thì T dùng tay bức dây max của xe mô tô hiệu YAMAHA SIRUS biển số kiểm soát 69E1-078.02 và đạp xe nổ máy, M điều khiển xe trên chở V và T đến khu vực cầu Phủ Thờ Bác thuộc khóm 2, thị trấn Cái Nước thì dừng xe lại và cả ba cùng ngồi nói chuyện với nhau.

Đến khoảng 04 giờ sáng cùng ngày M đưa V và T về nhà, sau đó M chạy xe mô tô đã lấy trộm của anh Y đem đến gửi tại nhà ông Lý H (tên gọi khác là Hai M) ở ấp Đồng Tâm, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước.

Đến khoảng 16 giờ ngày 28/5/2018, M gặp Trần Văn T để nhờ T tìm chổ bán xe dùm, T đồng ý nên cả hai cùng đi đến nhà ông Lý H. Tại nhà ông H, T đã sử dụng một cây tu vít (loại vít ba ke) để mở bửng xe 69E1-078.02 ra kiểm tra nhưng do xe vẫn không nổ máy nên cả hai bỏ xe lại nhà ông H và đi về nhà. Đến ngày 02/6/2018 ông H thấy M gửi xe lâu quá không đến lấy nên gọi điện thoại di động cho cha của M là Nguyễn Văn N thì ông N nghi ngờ đây là xe của anh Y bị mất vào đêm 27/5/2018 nên đã gọi điện cho Y đến xem thì anh Y xác định chính là xe của anh bị mất nên đã báo Công an thị trấn Cái Nước lập biên bản. Trong quá trình điều tra thì Nguyễn Văn M, Phạm Đình V và Bao Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Nước kết luận: Xe mô tô hiệu YAMAHA SIRUS biển số kiểm soát 69E1-078.02 còn lại 40% giá trị sử dụng, trị giá 8.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 cây tua vít (loại vít ba ke) có chiều dài 25cm, tay cầm nhựa màu xanh đen dài 11cm, thân tua vít bằng Inox có dạng hình lục giác chiều dài 14cm, đầu tua vít có dạng dẹp, hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước quản lý chờ giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số 07/CT–VKS ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau truy tố các bị cáo Phạm Đình Văn, Bao Văn Tuấn về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Đình V từ 6 tháng đến 9 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bao Văn T từ 6 tháng đến 9 tháng tù. Đối với vật chứng của vụ án là 01 cây tua vít (loại vít ba ke) có chiều dài 25cm, tay cầm nhựa màu xanh đen dài 11cm, thân tua vít bằng Inox có dạng hình lục giác chiều dài 14cm, đầu tua vít có dạng dẹp, đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Trong quá trình điều tra bị hại yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định, không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thự hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Cụ thể là vào ngày 27/5/2018 bị cáo V và bị cáo T cùng với Nguyễn Văn M đã thực hiện hành vi lén lúc lấy 1 chiếc xe môtô hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 69E1-078.02 của anh Thái Văn Y đang đậu ở

nhà của ông Nguyễn Văn N, với mục đích là bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân nhưng chưa bán xe được thì bị phát hiện. Theo kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cái Nước thì chiếc xe môtô hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 69E1-078.02 có giá trị thực tế là 8.000.000 đồng. Đối với Nguyễn Văn M cùng với bị cáo V và bị cáo T thực hiện hành vi lấy trộm xe của anh Y, nhưng do Nguyễn Văn M sinh ngày 06/5/2002 nên không bị khởi tố về hành vi đã thực hiện. Do đó, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Phạm Đình V, Bao Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo.

Xét thấy, tuy Nguyễn Văn M có rủ các bị cáo đi tìm xe của người khác lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài và các bị cáo đồng ý nhưng không xác định cụ thể là lấy xe của ai, không có tổ chức, phân công vai trò cụ thể của từng người nên vai trò của bị cáo V và bị cáo T trong vụ án này là đồng phạm giản đơn. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện để có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của các bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; gây tâm lý hoang mang cho người dân trong việc quản lý tài sản của mình. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm để các bị cáo có thời gian cải tạo thành người công dân tốt có ích cho xã hội, nhằm mục đích giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không; về tình tiết giảm nhẹ: Đối với bị cáo Phạm Đình V được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có công với cách mạng theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Bao Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên cần áp dụng thêm Điều 91 và 101 của Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn M, vào thời điểm cùng với bị cáo T và bị cáo V thực hiện hành vi lấy trộm chiếc xe của anh Thái Văn Y thì chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đã thực hiện nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với hành vi của Trần Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước tách ra để tiếp tục điều tra là phù hợp.

Như vậy, nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu nên không đặt ra xem

xét.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 cây tua vít (loại vít ba ke) có chiều dài 25cm, tay cầm nhựa màu xanh đen dài 11cm, thân tua vít bằng Inox có dạng hình lục giác chiều dài 14cm, đầu tua vít có dạng dẹp. Đây là tài sản của anh Thái Văn Y nhưng anh Y không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 91 và 101 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giãm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: các bị cáo Phạm Đình V và Bao Văn Tuấn phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Phạm Đình V 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn từ được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Xử phạt: Bao Văn T (Tứ) 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn từ được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Tịch thu tiêu hủy Tịch thu tiêu hủy 01 cây tua vít (loại vít ba ke) có chiều dài 25cm, tay cầm nhựa màu xanh đen dài 11cm, thân tua vít bằng Inox có dạng hình lục giác chiều dài 14cm, đầu tua vít có dạng dẹp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Đình V và Bao Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cái Nước;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, Bị hại, NLQ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Kỳ